

# GIÁO DỤC TRUYỀN THỐNG DÂN TỘC VIỆT NAM CHO SINH VIÊN TRONG DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH, TẠI TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH, TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

LÊ DUY HIẾU

Trung tâm GDQP&AN, Trường Đại học Vinh

Ngày nhận bài: 09/09/2022; Ngày phản biện, biên tập và sửa chữa: 29/09/2022; Ngày duyệt đăng: 11/10/2022

## ABSTRACT

*Educating ethnic traditions for university students plays a very important role in the current context. One of the main objectives of the National Defense and Security Education subject in the undergraduate education curriculum is to educate national traditions for students. The research results in this article show the goals, content, methods and forms of ethnic tradition education through teaching National Defense and Security Education in university-level training curriculum issued by the Ministry of Education and Training.*

*Key words: Traditional education, ethnic traditions, national defense - security.*

## I. MỞ ĐẦU

Giáo dục Quốc phòng - An ninh (GDQP-AN) được Bộ GD-ĐT quy định là môn học bắt buộc đối với tất cả các trường đại học. Mục tiêu của môn học giúp “Sinh viên (SV) có kiến thức cơ bản về quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và an ninh; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; bổ sung kiến thức về phòng thủ dân sự và kỹ năng quân sự; sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ quốc” [1]. Căn cứ vào mục tiêu, nội dung của môn học, giảng viên lồng ghép những nội dung giáo dục truyền thống dân tộc giúp SV thêm hiểu biết mà vẫn đảm bảo được mục tiêu, nhiệm vụ của môn học. Tuy vậy, để thực hiện được nhiệm vụ giáo dục truyền thống dân tộc cho SV qua môn GDQP-AN, giảng viên phải xác định được các mục tiêu, nội dung giáo dục truyền thống dân tộc, lựa chọn và vận dụng các phương pháp, hình thức giáo dục và thiết kế hoạt động đánh giá kết quả giáo dục phù hợp với môn học và lồng ghép giáo dục truyền thống dân tộc cho SV.

Bài viết nghiên cứu về việc lồng ghép, tích hợp giáo dục truyền thống dân tộc Việt Nam cho SV trong dạy học môn GDQP-AN ở các trường đại học hiện nay.

## II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

### 1. Nội dung giáo dục truyền thống dân tộc Việt Nam cho sinh viên

Qua nghiên cứu giá trị truyền thống con người và dân tộc Việt Nam của các tác giả từ trước tới nay, tôi xác định các giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam bao gồm:

- Truyền thống yêu nước: Trên thế giới, không có dân tộc nào phải trải qua nhiều cuộc chiến tranh chống xâm lược hay đấu tranh để giành lại độc lập cho đất nước như dân tộc Việt Nam. Đó là nét đặc trưng nổi bật nhất của lịch sử dân tộc. Đồng thời, chính vì sự sống còn của dân tộc, của Tổ quốc, nhân dân Việt Nam đã đoàn kết lại, nhất trí đồng lòng, vượt qua mọi hi sinh, gian khổ, phát huy mọi tài năng, trí tuệ, chiến đấu dũng cảm giành thắng lợi cuối cùng. Chỉ trong kháng chiến bảo vệ đất nước, bảo vệ nền độc lập dân tộc, ý thức, tình cảm và tâm hồn của những người Việt Nam yêu nước mới trở nên trong sáng, chân thành và cao thượng hơn bao giờ hết. Chống ngoại xâm, bảo vệ độc lập dân tộc là nét đặc trưng nổi bật nhất của truyền thống yêu nước Việt Nam. Giữa những năm kháng chiến chống thực dân Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng khẳng định: “Dân ta có một lòng nồng

nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước” [2; tr 30-32].

- Tinh thần đoàn kết dân tộc: Đoàn kết là một truyền thống nổi bật của dân tộc Việt Nam trong suốt quá trình lịch sử dựng nước và giữ nước. Đúc kết từ truyền thống lịch sử đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh thấu hiểu vai trò đặc biệt quan trọng của đại đoàn kết dân tộc và Người rút ra một nguyên lý chỉ có đoàn kết dân tộc mới giúp dân tộc Việt Nam có được sức mạnh chiến thắng kẻ thù.

- Đánh giặc, giữ nước: Suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam có những lúc thăng, trầm nhưng chưa chịu khuất phục bất cứ kẻ thù nào dù đó là giặc ngoại xâm hay thiên nhiên nghiệt ngã... đó là truyền thống quý báu của dân tộc ta. Đồng thời, phải thấm nhuần những truyền thống về vang đã được trang bị, không ngừng học tập, tìm hiểu hơn nữa về truyền thống tốt đẹp của dân tộc trong lịch sử dựng nước và giữ nước.

- Lòng nhân ái, khoan dung, độ lượng: Dân tộc Việt Nam từ khi lập quốc đã mở rộng cửa đón nhận ảnh hưởng của các nền văn hóa trong khu vực, con người Việt Nam đạt tới sự hài hòa giữa con người với thiên nhiên, cá nhân với cộng đồng, gia đình với Tổ quốc, đạo với đời... Đó cũng là cơ sở để hình thành nên tinh thần khoan dung Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Dân tộc ta là một dân tộc giàu lòng đồng tình và bác ái” và chính Người là tiêu biểu, là tinh hoa của tinh thần khoan dung, nhân ái đó; nó biểu hiện ở lòng yêu thương sâu sắc đối với con người, ở cái nhìn rộng lượng đối với những giá trị khác biệt, ở sự tôn trọng niềm tin của người khác, đề cao dân chủ, nhân quyền, không áp đặt ý kiến của mình lên người khác, đấu tranh với mọi thái độ ki thị, cuồng tín, giáo điều; ngoài ra, còn biểu hiện ở niềm tin của Người vào phần tốt đẹp, phần thiện trong mỗi con người, dù nhất thời họ có lầm lạc, nhỏ nhen, thấp kém...

- Hiếu học và tôn sư trọng đạo: Hiếu học, tôn sư trọng đạo là một truyền thống, sức mạnh tinh thần của dân tộc Việt Nam. Hiếu học đã sản sinh ra nhiều bậc hiền tài, cho dù xuất thân trong nhiều hoàn cảnh khác nhau và đã trở thành nét văn hóa tiêu biểu của người Việt xưa và nay.

- Hiếu thảo: Trong những giá trị của đạo lý gia đình Việt Nam, lòng hiếu thảo luôn luôn được đề cao. Những người con chí hiếu bao giờ cũng có được những phẩm chất tốt đẹp trong ứng xử với mọi thành viên trong gia đình. Đặc biệt, việc chăm sóc bố mẹ, ông bà với tất cả sự yêu thương kính trọng được coi là tình cảm thiêng

liêng, trách nhiệm và bổn phận của con cháu thể hiện sự báo đáp công lao của ông bà, cha mẹ.

- Cần cù, chịu khó, yêu lao động, giỏi chịu đựng và vượt gian khổ: Cần cù, siêng năng là một trong những giá trị đạo đức nổi bật, phẩm chất đáng quý của người Á đông, trong đó có Việt Nam. Đối với mỗi người Việt Nam, cần cù, siêng năng, sáng tạo trong lao động là điều phải làm vì có như vậy mới có của cải vật chất. Phẩm chất cần cù, chịu thương, chịu khó trong lao động của người Việt Nam luôn gắn với sự dấn dậm, tiết kiệm và nó trở thành yếu tố quan trọng giúp con người đảm bảo được việc duy trì cuộc sống cá nhân.

- Sáng tạo và linh hoạt: Người Việt là dân tộc chịu thương, chịu khó, luôn có tính sáng tạo, linh hoạt. Tính linh hoạt của dân tộc Việt Nam thường mang bản chất sáng tạo.

- Tự lập, tự cường: Với ý chí sắt đá, kiên định bảo vệ độc lập, tự do và thống nhất Tổ quốc, làm thất bại mọi âm mưu của kẻ thù, góp phần quan trọng vào công cuộc giữ vững chính quyền nhân dân, chủ quyền dân tộc. Trong cuộc đấu tranh với quân thù, chỉ bằng “súng kíp, gậy tầm vông”, quân và dân ta vẫn giữ vững ngọn cờ tiên công dù địch mạnh, ta yếu. Quân và dân ta chủ động đánh địch bằng mọi cách thức, như quân sự, chính trị, binh vận, vừa tác chiến, vừa phá hoại kinh tế địch, áp dụng rộng khắp cách đánh du kích, tập kích, kết hợp lực lượng, thiết lập thế trận và tranh thủ thời cơ để làm tiêu hao sinh lực địch, từng bước thay đổi so sánh về tương quan lực lượng trên chiến trường.

- Dũng cảm, bất khuất: Giá trị lớn nhất của con người Việt Nam là ý chí tự cường bất khuất. Suốt trong quá trình lịch sử chưa có một dân tộc nào chiến đấu gian nan, bền bỉ dẻo dai như dân tộc Việt Nam.

- Cởi mở, lạc quan, yêu đời: Bản chất con người Việt Nam rất lạc quan, thường được yêu mến vì luôn có nụ cười. Nụ cười làm cho con người trở nên cởi mở, bao dung, lạc quan yêu đời và suy nghĩ tích cực về tương lai.

## 2. Mục tiêu giáo dục truyền thống dân tộc qua môn Giáo dục Quốc phòng - An ninh

Dựa vào chương trình do Bộ GD-ĐT quy định [1], xét trên khía cạnh giáo dục truyền thống dân tộc, tôi xác định sau khi học xong môn học GDQP-AN, SV có khả năng:

- Nhận thức đúng đắn về truyền thống yêu lao động, cần cù, chịu thương, chịu khó, chịu đựng, vượt gian khổ, tiết kiệm, thấu hiểu giá trị kết hợp sức lao động.

- Hiểu và có thể trình bày được nội dung về truyền thống yêu nước của dân tộc; tự hào về truyền thống dân tộc, chủ động chuẩn bị, sẵn sàng đối phó có hiệu quả với mọi tình huống; trình bày được nội dung tinh thần đoàn kết của dân tộc Việt Nam.

- Nâng cao nhận thức, ý thức về tinh thần truyền thống yêu nước của dân tộc Việt Nam; nhận thức về những quan điểm cơ bản của Đảng trong nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xây dựng tinh thần đoàn kết dân tộc.

- Giáo dục phẩm chất chính trị, lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, tạo niềm vui, hứng thú trong học tập môn học; giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc trong cuộc sống; giáo dục ý thức về tinh thần nhân ái, khoan dung độ lượng, tinh thần đoàn kết dân tộc, yêu thương con người của ông cha ta, tình yêu thương con người của dân tộc Việt Nam.

- Hiểu được các kiến thức cơ bản về nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, truyền thống chống giặc ngoại xâm của dân tộc, nghệ thuật quân sự, nghệ thuật đánh giặc giữ nước của dân tộc; hiểu biết về hiểu học và tôn sư trọng đạo, nét đẹp của dân tộc Việt Nam, đề cao vai trò của giáo dục đối với việc xây dựng bảo vệ đất nước...

- Tự hào truyền thống giữ nước của dân tộc Việt Nam, phân tích, xử lý dữ liệu lịch sử, phát huy được tinh thần thượng võ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

- Rèn luyện bản lĩnh chính trị tư tưởng vững vàng, có ý thức trong tổ chức kỉ luật, có tinh thần trách nhiệm, nghĩa vụ với Tổ quốc; rèn đức tính cần cù, yêu lao động giỏi chịu đựng và vượt gian khổ của dân tộc Việt Nam, có trách nhiệm, ý thức tổ chức kỉ luật trong lao động sản xuất; phát triển kĩ năng thu thập dữ liệu lịch sử, phân tích, giải thích, chứng minh, kĩ năng làm việc, thảo luận.

- Có phẩm chất chính trị và lòng nhân ái, khoan dung độ lượng của dân tộc; có phẩm chất hiếu học, tôn sư trọng đạo, phát huy tinh thần truyền thống hiếu học của dân tộc, từ đó tạo sự hứng thú trong học tập.

## 3. Hình thức và phương pháp đánh giá kết quả giáo dục truyền thống dân tộc thông qua dạy học môn Giáo dục Quốc phòng - An ninh

Dựa vào mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức dạy học môn GDQP-AN nhằm giáo dục truyền thống dân tộc cho SV, tôi xác định các hình thức và phương pháp đánh giá kết quả có thể sử dụng gồm: Viết bài thu hoạch cá nhân (sau tham quan, sau diễn đàn, sau tham dự hội thảo...); trắc nghiệm khách quan; đánh giá qua vấn đáp, trao đổi, trò chuyện; đánh giá qua bài thi tự luận; đánh giá sản phẩm dự án về chủ đề truyền thống dân tộc; đánh giá kết quả trình diễn, đóng kịch, thi thuyết trình, kể chuyện... về chủ đề truyền thống dân tộc; đánh giá kết quả báo cáo nhóm; đánh giá kĩ năng thực hành về quân sự, quốc phòng; đánh giá quan sát; đánh giá kết quả tham gia các gameshow về chủ đề truyền thống dân tộc; đánh giá qua thi viết về chuyên đề giáo dục truyền thống dân tộc.

## III. KẾT LUẬN

Công tác giáo dục truyền thống dân tộc cho SV là một trong những mục tiêu giáo dục phẩm chất quan trọng trong xu thế giáo dục gắn với phát triển xã hội hiện nay. Nội dung, kết quả nghiên cứu xác định được các mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức và đánh giá kết quả giáo dục truyền thống dân tộc cho SV thông qua dạy học môn GDQP-AN. Đây là những căn cứ rất quan trọng giúp cho giảng viên GDQP-AN tại các trường cao đẳng, đại học sử dụng để giáo dục truyền thống dân tộc cho SV, nhằm thực hiện được song song hai nhiệm vụ vừa giáo dục truyền thống dân tộc vừa đáp ứng mục tiêu giảng dạy của môn học. Từ những kết quả nghiên cứu này mở ra những hướng nghiên cứu sâu trong lĩnh vực này như giáo dục từng nội dung giáo dục truyền thống dân tộc cụ thể hoặc nghiên cứu sâu về từng phương pháp, từng hình thức giáo dục truyền thống dân tộc cho SV qua môn học GDQP-AN.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), Thông tư số 05/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 Ban hành chương trình Giáo dục Quốc phòng và An ninh trong trường trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học.

[2] Ban Bí thư Trung ương Đảng (2011), Hồ Chí Minh toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[3] Nguyễn Đức Đăng, Nguyễn Tiến Hải, Nguyễn Hữu Hào, Phan Tân Hưng, Nguyễn Đình Lưu, Nguyễn Thanh Nghị, Nguyễn Văn Quý, Lê Đình Thi (2013), Giáo trình Giáo dục Quốc phòng - An ninh, tập 2, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

[4] Trần Văn Giàu (1993), Giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc Việt Nam, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

[5] Đào Huy Hiệp, Nguyễn Mạnh Hường, Lưu Ngọc Khải, Nguyễn Hoàng Minh, Lê Đại Nghĩa, Đỗ Xuân Thảo, Hoàng Khắc Thông, Lê Doãn Thuật, Tạ Ngọc Văng, Nguyễn Từ Vương, Nguyễn Trọng Xuân (2013), Giáo trình Giáo dục Quốc phòng - An ninh, tập 1, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.